【女A分組賽程】

GA		
分區	代號	人數
大埔	TP	5
屯門	TM	5
何文田	HMT	5
沙田	ST	5
柴灣	CW	6
荃灣	TW	5
灣仔	WC	4
觀塘	KT	5
	總數	40

女A賽事
第一階段 - 分組循環：2023-12-02(六)
第二階段 - 淘汰賽　：2023-12-02(六)

每小組首名出線

女A-第1組	
1	金子悅 WC
2	王爾圈 KT
3	梁殷堤 TP
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA01-1	2-Dec	10:00	王爾圈 KT	vs	梁殷堤 TP
2	1-3	GA01-2	2-Dec	10:20	金子悅 WC	vs	梁殷堤 TP
3	1-2	GA01-3	2-Dec	10:40	金子悅 WC	vs	王爾圈 KT

女A-第2組	
1	黃焮蒨 WC
2	鍾婥淋 TW
3	陳紫悠 CW
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA02-1	2-Dec	10:00	鍾婥淋 TW	vs	陳紫悠 CW
2	1-3	GA02-2	2-Dec	10:20	黃焮蒨 WC	vs	陳紫悠 CW
3	1-2	GA02-3	2-Dec	10:40	黃焮蒨 WC	vs	鍾婥淋 TW

女A-第3組	
1	李聿陶 WC
2	余伊嵐 TP
3	洪愷妍 HMT
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA03-1	2-Dec	10:00	余伊嵐 TP	vs	洪愷妍 HMT
2	1-3	GA03-2	2-Dec	10:20	李聿陶 WC	vs	洪愷妍 HMT
3	1-2	GA03-3	2-Dec	10:40	李聿陶 WC	vs	余伊嵐 TP

女A-第4組	
1	張靖晞 ST
2	譚雅媛 CW
3	陳栢慧 TP
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA04-1	2-Dec	10:00	譚雅媛 CW	vs	陳栢慧 TP
2	1-3	GA04-2	2-Dec	10:20	張靖晞 ST	vs	陳栢慧 TP
3	1-2	GA04-3	2-Dec	10:40	張靖晞 ST	vs	譚雅媛 CW

【女A分組賽程】

女A-第5組	
1	陳明萱 HMT
2	許雅恩 KT
3	黎泳琳 TM
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA05-1	2-Dec	10:00	許雅恩 KT	vs	黎泳琳 TM
2	1-3	GA05-2	2-Dec	10:20	陳明萱 HMT	vs	黎泳琳 TM
3	1-2	GA05-3	2-Dec	10:40	陳明萱 HMT	vs	許雅恩 KT

女A-第6組	
1	陳沚潑 HMT
2	朱欣蕎 KT
3	何菁頌 TW
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA06-1	2-Dec	10:00	朱欣蕎 KT	vs	何菁頌 TW
2	1-3	GA06-2	2-Dec	10:20	陳沚潑 HMT	vs	何菁頌 TW
3	1-2	GA06-3	2-Dec	10:40	陳沚潑 HMT	vs	朱欣蕎 KT

女A-第7組	
1	陸曉諭 TM
2	林天悅 TP
3	鍾心玥 KT
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA07-1	2-Dec	10:00	林天悅 TP	vs	鍾心玥 KT
2	1-3	GA07-2	2-Dec	10:20	陸曉諭 TM	vs	鍾心玥 KT
3	1-2	GA07-3	2-Dec	10:40	陸曉諭 TM	vs	林天悅 TP

女A-第8組	
1	謝依樺 CW
2	梁可遊 TW
3	左若熙 TM
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA08-1	2-Dec	10:00	梁可遊 TW	vs	左若熙 TM
2	1-3	GA08-2	2-Dec	10:20	謝依樺 CW	vs	左若熙 TM
3	1-2	GA08-3	2-Dec	10:40	謝依樺 CW	vs	梁可遊 TW

女A-第9組	
1	劉于僑 ST
2	李立宜 KT
3	方思穎 TW
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA09-1	2-Dec	10:00	李立宜 KT	vs	方思穎 TW
2	1-3	GA09-2	2-Dec	10:20	劉于僑 ST	vs	方思穎 TW
3	1-2	GA09-3	2-Dec	10:40	劉于僑 ST	vs	李立宜 KT

女A-第10組	
1	關紫琳 CW
2	尹沛琳 TP
3	連希晨 ST
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA10-1	2-Dec	10:00	尹沛琳 TP	vs	連希晨 ST
2	1-3	GA10-2	2-Dec	10:20	關紫琳 CW	vs	連希晨 ST
3	1-2	GA10-3	2-Dec	10:40	關紫琳 CW	vs	尹沛琳 TP

【女A分組賽程】

女A-第11組	
1	尹芍堯 ST
2	許芷淇 HMT
3	黃希琳 TW
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA11-1	2-Dec	10:00	許芷淇 HMT	vs	黃希琳 TW
2	1-3	GA11-2	2-Dec	10:20	尹芍堯 ST	vs	黃希琳 TW
3	1-2	GA11-3	2-Dec	10:40	尹芍堯 ST	vs	許芷淇 HMT

女A-第12組	
1	彭海澄 HMT
2	伍樂然 CW
3	梁翹 TM
4	

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	2-3	GA12-1	2-Dec	10:00	伍樂然 CW	vs	梁翹 TM
2	1-3	GA12-2	2-Dec	10:20	彭海澄 HMT	vs	梁翹 TM
3	1-2	GA12-3	2-Dec	10:40	彭海澄 HMT	vs	伍樂然 CW

女A-第13組	
1	陳凱旋 CW
2	伍趣柔 ST
3	林芯蕾 TM
4	劉煦儀 WC

	配對	場次	日期	時間	對賽		
1	1-4	GA13-1	2-Dec	10:00	陳凱旋 CW	vs	劉煦儀 WC
2	2-3	GA13-2	2-Dec	**10:00**	伍趣柔 ST	vs	林芯蕾 TM
3	1-3	GA13-3	2-Dec	**10:20**	陳凱旋 CW	vs	林芯蕾 TM
4	2-4	GA13-4	2-Dec	**10:20**	伍趣柔 ST	vs	劉煦儀 WC
5	1-2	GA13-5	2-Dec	10:40	陳凱旋 CW	vs	伍趣柔 ST
6	3-4	GA13-6	2-Dec	10:40	林芯蕾 TM	vs	劉煦儀 WC